

Bản án số: 53/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S M, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn và ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S M, tỉnh Sơn La .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S M, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S M, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 98/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐST - HNGĐ ngày 19/5/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2025/QĐST - HNGĐ ngày 10/6/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Sòng Thị R , sinh năm 1998, địa chỉ: Bản PN xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Vàng Ngọc M, sinh năm 1996, địa chỉ: Bản PN xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Sòng Thị R trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vàng Ngọc M, qua thời gian tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương nhau đã tự nguyện đã đăng ký kết hôn ngày 05/8/2019 tại UBND xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống.

Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau. Anh chị đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau.

Do vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị viết đơn này kính mong Tòa án nhân dân huyện S M giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình sinh sống vợ chồng chị có 02 con chung là: Cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 và cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023.

Trong thời gian anh chị sống ly thân các cháu ở với bố. Nếu ly hôn chị nhất trí giao cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 cho anh Minh trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, chị nhận trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung: Anh chị yêu cầu tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh chị đã trả hết số tiền cho ông Vàng A Sử và Ngân hàng Chính sách huyện S M, tỉnh Sơn La trước khi yêu cầu Tòa án tiến hành hòa giải, cam đoan không có nợ chung.

Bị đơn anh Vàng Ngọc M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Sông Thị R qua thời gian tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương nhau đã tự nguyện đã đăng ký kết hôn ngày 05/8/2019 tại UBND xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống.

Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau. Anh chị đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa.

Nay anh Sông Thị R viết đơn ly hôn nguyện vọng của anh không nhất trí ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết cho Anh chị được đoàn tụ.

Về con chung: Trong quá trình sinh sống vợ chồng anh có 02 con chung là: Cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 và cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023. Trong thời gian Anh chị sống ly thân các cháu ở với anh. Nếu ly hôn anh nhất trí các cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 và cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023 cho chị Rì trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung: Anh chị yêu cầu tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh chị đã trả hết số tiền cho ông Vàng A Sử và Ngân hàng Chính sách huyện S M, tỉnh Sơn La trước khi yêu cầu Tòa án tiến hành hòa giải, cam đoan không có nợ chung.

Kết quả xác minh tại địa phương nơi các đương sự sinh sống cho thấy:

Về hôn nhân: Anh chị kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 03/7/2019 tại UBND xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La. Cuộc sống hôn nhân của anh chị có mâu thuẫn do anh chị không hợp tính nhau; anh chị đã được địa phương tiến hành hòa giải nhưng không thành; đã ly thân một thời gian dài.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 và cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023. Trong thời gian anh chị sống ly thân các cháu ở với bố.

Kết quả ghi ý kiến con chung: Các cháu dưới 07 tuổi nên Tòa án không ghi ý kiến của các cháu.

Tại phiên hòa giải: Các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về các nội dung: Anh Vàng Ngọc M nhất trí giao các cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 và cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023 cho chị Rì trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Minh không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung do chị Rì không yêu cầu. Về tài sản chung: Anh chị yêu cầu tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Anh chị đã trả hết số tiền cho ông Vàng A Sử và Ngân hàng Chính sách huyện S M, tỉnh Sơn La trước khi yêu cầu Tòa án tiến hành hòa giải, cam đoan không có nợ chung.

Nội dung chưa thỏa thuận, thống nhất được: Chị Sông Thị R yêu cầu ly hôn. Anh Vàng Ngọc M không nhất trí ly hôn đề nghị Tòa án hòa giải đoàn tụ.

Tại phiên tòa anh Vàng Ngọc M có ý kiến: Nhất trí ly hôn với chị Sông Thị R. Về con chung: Nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019; nhất trí giao cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023 cho chị Rì trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện S M phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án huyện S M tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị Sông Thị R có đơn xin xét xử vắng mặt, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Xử cho chị Sông Thị R được ly hôn anh Vàng Ngọc M. Giao cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 cho anh Vàng Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023 cho chị Rì trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng không yêu cầu tòa án giải quyết; về nợ chung cam đoan không có. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Sông Thị R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Sông Thị R yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Vàng Ngọc M có địa chỉ tại Bản PN xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện S M, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Sông Thị R có đơn đề nghị xét xử vắng mặt căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Tại phiên tòa hôm nay và qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định chị Sông Thị R và anh Vàng Ngọc M đăng ký kết hôn ngày 05/8/2019 tại UBND xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc nên hôn nhân giữa chị Sông Thị R và anh Vàng Ngọc M là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ theo khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tình trạng hôn nhân: Nguyên đơn chị Sông Thị R và anh Vàng Ngọc M cùng khai. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau. Anh chị đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa. Mặt khác, chị Sông Thị R cương quyết yêu cầu ly hôn đã chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa chị Sông Thị R và anh Vàng Ngọc M đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu, cho chị Sông Thị R được ly hôn anh Vàng Ngọc M.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 và cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023. Trong thời gian anh chị sống ly thân anh Vàng Ngọc M là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục các cháu. Kết quả xác minh thể hiện cuộc sống của các cháu đảm bảo, thu nhập của anh chị ổn định. Cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023 còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Để đảm bảo cuộc sống về mọi mặt của trẻ nhỏ, đảm bảo cuộc sống không bị xáo trộn, căn cứ vào thực tiễn của cuộc sống và nguyện vọng của các bên đương sự:

Giao cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 cho anh Vàng Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023 cho chị Rì trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cho đến khi các đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung

[5] Về tài sản chung, tài sản riêng:

Tại phiên hòa giải các bên đương sự đã thống nhất: Anh chị yêu cầu tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Xét thấy thỏa thuận của các bên hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[6] Về nợ chung:

Tại phiên hòa giải các bên đương sự đã thống nhất: Anh chị đã trả hết số tiền cho ông Vàng A Sừ và Ngân hàng Chính sách huyện S M, tỉnh Sơn La trước khi yêu cầu tòa án tiến hành hòa giải. Anh chị đã cung cấp Biên bản giao nhận tiền với ông Vàng A Sừ và và phiếu thu của Ngân hàng chính sách. Anh chị cam đoan ngoài ra không còn nợ ai. Do đó đủ cơ sở để kết luận không có nợ chung.

[7] Về án phí: Chị Sông Thị R là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn yêu cầu miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm nên cần chấp nhận theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9; Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 56; 57; 58; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1, khoản 4 Điều 91; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Sông Thị R được ly hôn anh Vàng Ngọc M.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là các cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 và cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023.

Giao cháu Vàng Minh Hiếu, sinh ngày 03/7/2019 cho anh Vàng Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Vàng Đông Thảo, sinh ngày 09/8/2023 cho chị Rì trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho chị Sông Thị R .

6. Về quyền kháng cáo: Anh Vàng Ngọc M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Sông Thị R được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện S M;
- Chi cục THADS huyện S M;
- UBND xã Ch C, huyện S M, tỉnh Sơn La;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai